

Số: /TTr-UBND

Đắk Glei, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, Kỳ họp thứ 4.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.

Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, Kỳ họp thứ 4 xem xét, ban hành Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Tại khoản 3 Điều 19 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định quyền hạn, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân trong lĩnh vực kinh tế, tài nguyên, môi trường.

Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023 là cần thiết và đúng quy định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Đưa ra các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của huyện để Hội đồng nhân dân huyện quyết định, làm cơ sở cho Ủy ban nhân dân huyện tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện.

2. Quan điểm chỉ đạo: Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và việc thực hiện các chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về phát triển kinh tế - xã hội; Nghị quyết phải phù hợp với chủ trương, chính sách, quy định của Trung ương; phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 huyện Đắk Glei.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, xây dựng dự thảo Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023 (trên cơ sở báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; Thông báo Kết luận của BTV Huyện ủy số 700-TB/HU ngày 13-12-2022; Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 13-12-2022 của BCH Đảng bộ huyện về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2023) trình Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, kỳ họp thứ 4 xem xét, quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Dự thảo Nghị quyết gồm có 04 Điều, cụ thể:

Điều 1. Về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

Điều 2. Về mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023

Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Điều 4. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

a. Về tình hình kinh tế - xã hội năm 2022:

Trong năm 2022, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định, phát triển và đạt được nhiều kết quả: nhiều chỉ tiêu quan trọng của huyện tiếp tục tăng cao so với cùng kỳ như: tốc độ tăng trưởng GTSX; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ; số doanh nghiệp, các sản phẩm công nghiệp chủ yếu, ... các cây trồng chủ lực của huyện tiếp tục được tập trung phát triển, đảm bảo và vượt kế hoạch (như: *cây Mắc ca, cây ăn quả, cây dược liệu, cây cao su, cây cà phê*); trồng mới diện tích rừng vượt kế hoạch; tỷ lệ độ che phủ rừng đạt kế hoạch đề ra; chăn nuôi tăng so với cùng kỳ; môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được chú trọng; các chế độ, chính sách về an sinh xã hội và giảm nghèo được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định; cơ sở vật chất giáo dục được quan tâm, đầu tư, chất lượng ngày được nâng lên; hoạt động tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 được đẩy mạnh và đạt tỷ lệ tương đối cao; tình hình dịch bệnh tương đối ổn định, kiểm soát tốt; chất lượng khám, chữa bệnh được cải thiện; các loại hình di sản văn hóa truyền thống được gìn giữ và duy trì phát huy hiệu quả; cải cách thủ tục hành chính được chỉ đạo quyết liệt; công tác thanh tra, kiểm tra được triển khai nghiêm túc, giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo kịp thời, đúng quy định; kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Tuy nhiên, tỷ lệ bao phủ BHYT chưa đạt so với kế hoạch giao (đạt 90,8/95,01%); thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện (đạt 75,6%); tỷ lệ giảm nghèo chung toàn huyện là 4,53% đạt 75% so với kế hoạch¹, tiến độ giải ngân chưa đạt kế hoạch, đạt 76%², công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn nhiều khó khăn, vướng mắc, làm chậm tiến độ thực hiện các dự án đầu tư; tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp vẫn còn xảy ra ở một số địa phương như Đăk Choong, Đăk Long, Đăk Man, Đăk Nhoong, Đăk Pék, Xốp và thị trấn Đăk Gle; việc khai thác khoáng sản trái phép tại xã Đăk Nhoong; vi phạm Luật Đất đai còn xảy ra ở một số nơi; tình trạng vi phạm hành lang đường bộ, quy hoạch xây dựng một số nơi còn xảy ra (*xã Đăk Pék*); quản lý môi trường có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ như thu gom, xử lý rác thải dẫn đến tình trạng người dân vứt rác thải bừa bãi; chất lượng,

¹Tính tỷ lệ giảm nghèo đa chiều theo phương pháp quy định của cấp tỉnh tại Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Kon Tum, kết quả giảm tỷ lệ giảm nghèo đa chiều của địa phương đạt (4,53%/6,0%/năm)

² Dự kiến cuối năm giải ngân 100% kế hoạch vốn thực giao. Nguyên nhân giải ngân vốn đầu tư thấp:

+ Các dự án trọng điểm của huyện đều gặp khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng. Nguyên nhân là do một số hộ gia đình không đồng ý giá bồi thường hỗ trợ của Nhà nước, đòi bồi thường theo giá thỏa thuận.

+ Dự án Nhà làm việc của cơ quan huyện ủy Đăk Gle, kế hoạch vốn bố trí năm 2022 là: 5.780 triệu đồng, do chưa có mặt bằng nên không thực hiện được. Do đó, phải điều chỉnh vốn (điều chỉnh ngày 15/11/2022)

+ Dự án Nhà làm việc chính Huyện ủy, tổng kế hoạch vốn giao 2.000 triệu đồng, chưa giải ngân. Hiện nay mới hoàn thành công tác Chuẩn bị đầu tư, Chủ đầu tư đang hoàn thiện để thanh toán chi phí tư vấn Chuẩn bị đầu tư.

+ Các dự án bố trí nguồn vốn tăng thu ngân sách huyện, mới bố trí từ tháng 7, các dự án này quy mô nhỏ, các chủ đầu tư thực hiện thanh toán 01 lần nên có khối lượng vào thời điểm cuối năm mới giải ngân vốn.

+ Bên cạnh đó, đối với các dự án sử dụng vốn từ nguồn thu tiền sử dụng việc giải ngân thực hiện theo tiến độ nguồn thu. Đến thời điểm hiện nay, chưa thu được hoặc thu nhưng rất thấp nên làm ảnh hưởng tỷ lệ giải ngân chung. Cụ thể: nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý đầu tư thực hiện trên địa bàn huyện là: 16.000 triệu đồng, đến nay Sở Tài chính chưa thông báo vốn để thực hiện. Cấp huyện quản lý 3.120 triệu đồng đến nay mới thu được là 2.089 triệu đồng (đạt 67%)

năng suất, sản lượng một số loại cây trồng chưa cao³, hiệu quả hoạt động của hợp tác xã chưa hiệu quả.

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém nói trên chủ yếu là: Biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh trên người và cây trồng, vật nuôi đã ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống nhân dân. Nguồn thu từ tiền sử dụng đất gặp khó khăn; kết cấu hạ tầng của huyện còn nhiều hạn chế, chưa đồng bộ ảnh hưởng đến phát triển kinh tế-xã hội. Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế. Đơn giá bồi thường, giải phóng mặt bằng còn bất cập, chưa tạo được sự đồng thuận của người dân thuộc các dự án cần thu hồi đất. Việc nghiên cứu tham mưu, đề xuất theo lĩnh vực được phân công phụ trách có nội dung còn hạn chế. Các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, hỗ trợ Nhân dân đẩy mạnh phát triển các mô hình có giá trị kinh tế cao, có mức thu nhập ổn định còn hạn hẹp. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thật sự chủ động, quyết liệt, sâu sát trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; vai trò, trách nhiệm, tính năng động, tiên phong của lãnh đạo các đơn vị chưa được phát huy đầy đủ. Công tác phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp ở một số địa phương, chủ rừng còn chậm. Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa tốt, chưa kịp thời.

b. Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2023:

- **Mục tiêu tổng quát:** Huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của huyện; thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia; phát triển được liệu, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, gắn với công nghiệp chế biến; đầu tư phát triển đô thị, du lịch, dịch vụ và tăng cường cải cách hành chính; phấn. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, khắc phục thiệt hại, phục hồi sản xuất kinh doanh và tăng trưởng kinh tế sau dịch bệnh. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và mức sống của Nhân dân; Kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và các dịch bệnh mới phát sinh; bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn; bảo đảm an sinh xã hội; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số. Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy. Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh trong mọi tình huống, không để bị động bất ngờ.

- Các chỉ tiêu chủ yếu

+ **Về kinh tế:** Tốc độ tăng trưởng chung đạt 16,17%, trong đó: ngành Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản 15,29%; ngành Công nghiệp, Xây dựng 17,25%; ngành Thương mại, Dịch vụ 16,18%. Cơ cấu kinh tế: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản đạt 39,4%; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng đạt 26,1%; Khu vực Dịch vụ đạt 34,5%. Tổng giá trị sản xuất (theo giá hiện hành) các ngành 3.828 tỷ đồng. Thu nhập bình quân đầu người đạt 42 triệu đồng/người. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt trên 28.000 triệu đồng. Thành lập mới 05 doanh nghiệp. Tổng diện tích cây Mắc Ca 445 ha, trong đó trồng mới 81 ha. Tổng diện tích cây ăn quả 428,1 ha, trong đó trồng mới 25,5 ha. Tổng diện tích Sâm Ngọc Linh 38,4 ha, trong đó trồng mới 05 ha. Duy trì diện tích cây dược liệu khác 894 ha. Xây dựng thêm từ 1-2 sản phẩm OCOP cấp tỉnh, từ 1-2 sản phẩm OCOP cấp huyện. Tổng đàn gia súc có 31.491 con. Trồng mới diện tích rừng trên địa bàn huyện là 597 ha⁴. Tỷ lệ che phủ

³ Cây cà phê xứ lạnh.

⁴ UBND các xã, thị trấn: 407ha; Các BQL rừng phòng hộ, đặc dụng Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp: 190 ha.

rừng (có tính cây cao su) dự kiến đạt 72,14%. Duy trì 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Phân đầu năm 2023 có thêm 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới (xã Đăk Choong) và 14 thôn đạt chuẩn nông thôn mới.

+ **Về văn hóa - xã hội và môi trường:** Dân số trung bình năm 2023 khoảng 52.370 người. Tỷ lệ lao động nông thôn qua đào tạo nghề đạt 8,75%. Chỉ tiêu giảm nghèo theo chuẩn tiếp cận đa chiều là 6%. Phân đầu nâng tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề lên 17%. Tỷ lệ trường mầm non, số trường tiểu học, số trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia trung bình là 45,16%. Số giường bệnh trên một vạn dân (không tính giường bệnh trạm y tế xã) 25,12%. Tỷ lệ bao phủ BHYT/dân số trung bình 95,03%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao/tuổi) giảm xuống còn 26,5%. Số xã, thị trấn có nhà văn hóa 05 xã; Tỷ lệ thôn, làng đạt danh hiệu văn hóa đạt 85% (79 thôn, làng); Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt 70,9%; Tỷ lệ xã có thiết chế văn hóa - thông tin đạt 84%; Thôn/làng vùng đồng bào dân tộc thiểu số có nhà rộng truyền thống đạt 100%. Tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%. Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở đạt 95,01%. Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất sản xuất đạt 98,83%. Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường 100%. Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt 65%. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở đô thị đạt 78%.

+ **Về quốc phòng, an ninh:** Tỷ lệ giao quân năm 2023 đạt 100%. Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt trên 90%. Tỷ lệ điều tra, khám phá án trên 80%. Tỷ lệ xã, phường, thị trấn mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên 80%. Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự trên 80%.

+ **Các chỉ tiêu khác:** Phân đầu hoàn thành ở mức cao nhất.

c. Một số nhiệm vụ trọng tâm, những giải pháp chủ yếu:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ huyện về phát triển kinh tế-xã hội.

2. Thực hiện có hiệu quả Chương trình của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 23-8-2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI “*về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”. Tập trung huy động, khai thác nguồn vốn đầu tư để đầu tư kết cấu hạ tầng trên địa bàn huyện. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân; đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chỉ đạo nhà thầu đẩy mạnh thi công xây dựng công trình, kịp thời, xử lý dứt điểm những tồn tại, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư, nhất là công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 25-11-2021 của Tỉnh ủy khóa XVI “*về phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu, ứng dụng công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030*”; Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 19-5-2022 của Tỉnh ủy “*về đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”. Theo dõi, chỉ đạo sản xuất vụ mùa năm 2023, thực hiện tốt

các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên vật nuôi, cây trồng. Tiếp tục lựa chọn các sản phẩm chủ lực để đầu tư, hình thành các sản phẩm đặc trưng của huyện; lựa chọn một số sản phẩm có lợi thế để xây dựng liên kết chuỗi giá trị gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); liên kết chặt chẽ với các địa phương, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để tìm đầu ra cho nông sản. Thường xuyên và tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn và đào tạo, tập huấn kỹ thuật, kiến thức, quy trình trồng, chăm sóc, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật,... nhằm nâng cao chất lượng, sản lượng một số loại cây trồng trên địa bàn huyện, như: cây cà phê xứ lạnh,...;

4. Thực hiện có hiệu quả Chương trình của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10-02-2022 của Bộ Chính trị “*về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” trên địa bàn huyện. Quản lý chặt chẽ việc khai thác, chế biến, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên khoáng sản, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và hướng tới mục tiêu đạt mức trung hòa cac-bon trên địa bàn huyện

5. Thực hiện có hiệu quả Chương trình của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 25-11-2021 của Tỉnh ủy “*về phát triển lâm nghiệp bền vững đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum*”. Sử dụng hợp lý một phần đất lâm nghiệp không có rừng để bố trí đất sản xuất cho người dân, góp phần ổn định đời sống gắn với bảo vệ, phát triển rừng lâu dài; tiếp tục trồng mới diện tích rừng nâng cao độ che phủ rừng và chất lượng rừng. Triển khai quyết liệt các giải pháp ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng, tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Phấn đấu năm 2023 giảm từ 10% trở lên đối với từng tiêu chí so với năm 2022⁵(*số vụ vi phạm; khối lượng vi phạm; diện tích vi phạm*).

6. Tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu, chống thất thu, nợ đọng thuế; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được cấp phép, phê duyệt và thực hiện quyết toán các công trình đầu tư theo quy định. Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; khuyến khích việc hình thành, phát triển các tổ hợp tác, hợp tác xã, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; quan tâm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường, đẩy mạnh hợp tác, liên doanh, liên kết. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức thích hợp. Tăng cường vận động tuyên truyền người dân tham gia hợp tác xã, coi đây là cuộc cách mạng của nông dân; Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch giúp đỡ 02 xã Mường Hoong và xã Ngọc Linh phát triển kinh tế - xã hội. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân; phấn đấu đến cuối năm 2023 giải ngân 100% nguồn kế hoạch vốn được giao. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 19-5-2022 của Tỉnh ủy “*về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum*”.

7. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 102-KH/HU, ngày 15-4-2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 18-02-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp đối với việc xây*

⁵ Năm 2022: số vụ vi phạm giảm 15 vụ (giảm 46,88%); khối lượng gỗ vi phạm giảm 58,117m³ (giảm 62,478%), diện tích thiệt hại giảm 0,858ha rừng (giảm 42,54%).

dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số” trên địa bàn tỉnh. Chủ động lồng ghép các nguồn lực để đầu tư xây dựng nông thôn mới, trong đó, ưu tiên cho các xã phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới, xây dựng duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới (*đặc biệt là thôn Làng Mới, xã Mường Hoong thôn điểm đạt chuẩn nông thôn mới cấp tỉnh*).

8. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình số 67-CTr/HU, ngày 22-7-2022 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 16-5-2022 của Tỉnh ủy “*về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” trên địa bàn huyện. Triển khai thực hiện kịp thời và có hiệu quả Chương trình số 65-CTr/HU, ngày 22-7-2022 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 18-02-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” trên địa bàn huyện.

9. Tập trung các giải pháp, nguồn lực, huy động sức dân khắc phục, sửa chữa kịp thời các công trình bị hư hỏng do các cơn bão trong năm 2022 gây ra (*đường xã, thủy lợi, nước sinh hoạt*) để phục vụ đi lại, sản xuất và sinh hoạt của người dân.

10. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG), đồng thời tăng cường kiểm tra giám sát việc thực hiện. Nhất là 03 chương trình: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021-2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

11. Đẩy mạnh triển khai các giải pháp tổ chức dạy học an toàn, bảo đảm chương trình và mục tiêu chất lượng giáo dục, đào tạo phù hợp với điều kiện dịch bệnh COVID-19. Đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông; nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục. Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên công tác ở vùng đặc biệt khó khăn; thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số.

12. Thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trong đó chú trọng đào tạo nguồn lao động chất lượng cao, lao động gắn với nông nghiệp công nghệ cao, trồng và chế biến dược liệu; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề.

13. Triển khai thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Nâng cao hơn nữa chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh công tác truyền thông y tế, kịp thời phát hiện, khống chế các loại dịch bệnh phát sinh và đẩy mạnh công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục đào tạo đội ngũ bác sỹ cho tuyến cơ sở, duy trì 100% xã, thị trấn có bác sỹ. Thực hiện có hiệu quả các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

14. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả nguồn vốn của các chương trình, dự án trên địa bàn, nhất là chương trình, dự án phát triển kinh tế-xã hội phục vụ trực tiếp cho công tác giảm nghèo. Chú trọng nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, khuyến khích, động viên, tạo điều kiện cho các hộ gia đình thoát nghèo vươn lên khá

giàu. Triển khai và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; quan tâm chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng; thực hiện tốt các phong trào đền ơn đáp nghĩa và hỗ trợ những người có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng yếu thế, gia đình bị thiên tai, dịch bệnh. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất, nhà ở đối với dân tộc thiểu số và hộ nghèo.

15. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 16-02-2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Kon Tum khóa XVI “*về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”; Chương trình của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 18-5-2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI “*về phát triển du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”. Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” bảo đảm đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả. Tiếp tục tuyên truyền, đẩy mạnh phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng; tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể và văn hóa dân tộc, dân tộc thiểu số.

16. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; gắn với phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ huyện, xã vững chắc. Chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh. Xây dựng lực lượng vũ trang huyện đúng quy mô tổ chức, hoàn thành tốt nhiệm vụ trong mọi tình huống. Thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa các lực lượng Công an, Quân sự, Biên phòng và Kiểm lâm theo quy định; chủ động làm tốt công tác chuẩn bị và thực hành diễn tập khu vực phòng thủ (KVPT) kết hợp phòng thủ dân sự (PTDS) huyện năm 2023 đạt mục đích, yêu cầu đề ra theo chỉ đạo của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và đạt kết quả cao nhất.

17. Chỉ đạo tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật; triển khai thực hiện có hiệu quả các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”. Trong đó, tập trung xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình hay, hiệu quả về đảm bảo trật tự ở cơ sở; đồng thời, tăng cường công tác bám nắm địa bàn, đối tượng; kịp thời phát hiện, xử lý những vấn đề nhạy cảm phát sinh ngay tại cơ sở.

18. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; đấu tranh, xử lý hiệu quả với các hoạt động bảo kê, đòi nợ thuê, cho vay nặng lãi, “*tín dụng đen*”, “*tín dụng đen qua mạng*” tội phạm về ma túy và các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp. Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân.

19. Thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, nhất là những vụ khiếu kiện liên quan đến đất đai, tài nguyên, môi trường,...

20. Thường xuyên tuần tra, kiểm soát, quản lý tốt đường biên, cột mốc; triển khai có hiệu quả các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự khu vực biên giới; đẩy mạnh hợp tác phát triển trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội và phối hợp bảo vệ an ninh biên giới. Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo; kịp thời phát hiện và xử lý các hoạt động tôn giáo trái pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Duy trì mối quan hệ hữu nghị với 02 huyện giáp biên của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, Kỳ họp thứ 4 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên (trình);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban KTXH HĐND huyện;
- Các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Y Thanh